

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2017

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Bảo hiểm Dầu khí báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trọng năm 2016 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát của PVIF bao gồm 03 thành viên được phân công nhiệm vụ để thực hiện giám sát quản lý và kinh doanh của PVIF với các nội dung cụ thể sau:

- Giám sát thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban điều hành, việc chỉ đạo của Ban điều hành với các bộ phận trong Công ty.
- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
- Giám sát thực hiện kế hoạch năm, thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá các chỉ tiêu trên BCTC và các công việc khác.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính năm 2016 của PVIF

1.1 Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016

Công ty đã tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng quy định, các sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

BKS xác nhận BCTC của Công ty lập tại ngày 31/12/2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte, phản ánh một cách trung thực hợp lý trên khía cạnh trọng yếu thực trạng kinh doanh và tình hình tài chính Công ty cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền phù hợp với Chuẩn mực kế toán và các quy định về kế toán khác tại Việt Nam.

1.2 Tình hình tài sản và nguồn.

1.2.1 Tình hình tài sản và nguồn vốn hợp nhất.

Đơn vị: đồng; %

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015	Tăng/giảm 2016/2015	
			Số tiền	Tỷ lệ
Tổng tài sản	295,385,283,794	303,972,446,323	(8,587,162,529)	97.18%
I. Tài sản ngắn hạn	124,884,362,067	214,789,571,785	(89,905,209,718)	58.14%
II. Tài sản dài hạn	170,500,921,727	89,182,874,538	81,318,047,189	191.18%

Tổng nguồn vốn	295,385,283,794	303,972,446,323	(8,587,162,529)	97.18%
I. Nợ phải trả	80,306,719,226	99,741,904,758	(19,435,185,532)	80.51%
1. Nợ ngắn hạn	67,198,757,726	68,880,991,474	(1,682,233,748)	97.56%
2. Nợ dài hạn	13,107,961,500	30,860,913,284	(17,752,951,784)	42.47%
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	215,078,564,568	204,230,541,565	10,848,023,003	105.31%

1.2.2 Tình hình tài sản và nguồn vốn Công ty mẹ - PVIF:

Đơn vị: đồng; %

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015	Tăng/giảm 2016/2015	
			Số tiền	Tỷ lệ
Tổng tài sản	278,243,535,081	300,395,890,795	(22,152,355,714)	92.63%
I. Tài sản ngắn hạn	105,517,202,739	180,685,250,297	(75,168,047,558)	58.40%
II. Tài sản dài hạn	172,726,332,342	119,710,640,498	53,015,691,844	144.29%
Tổng nguồn vốn	278,243,535,081	300,395,890,795	(22,152,355,714)	92.63%
I. Nợ phải trả	67,468,081,009	93,500,720,532	(26,032,639,523)	72.16%
1. Nợ ngắn hạn	54,360,119,509	62,798,817,032	(8,438,697,523)	86.56%
2. Nợ dài hạn	13,107,961,500	30,701,903,500	(17,593,942,000)	42.69%
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	210,775,454,072	206,895,170,263	3,880,283,809	101.88%

Đánh giá các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Hợp nhất		Công ty mẹ	
		2016	2015	2016	2015
1. Bố trí cơ cấu tài sản					
Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản	%	42.28%	70.66%	37.92%	60.15%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	57.72%	29.34%	62.08%	39.85%
2. Bố trí cơ cấu nguồn					
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	27.19%	32.81%	24.25%	31.12%
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	72.81%	67.19%	75.75%	68.87%
3. Khả năng thanh toán					
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1.86	3.12	1.94	2.87

Năm 2016, cơ cấu chỉ tiêu tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn thay đổi lớn so với năm 2015. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn giảm đi đáng kể so với năm 2015 do các khoản đầu tư tiền gửi, chứng khoán và các khoản đầu tư ngắn hạn khác giảm để Công ty dồn nguồn lực hiện có nộp tiền sử dụng đất, đầu tư hạ tầng dự án bất động sản (khu đô thị Hòa Quý) giai đoạn tiếp theo, tăng vốn góp tại công ty con (CDI) và tiến hành mua công ty Suncom. Do đẩy nhanh việc thực hiện các dự án làm cho chi phí xây dựng cơ bản tăng, chỉ tiêu tỷ

trọng tài sản dài hạn tăng so với năm 2015. Cơ cấu nguồn vốn theo báo cáo hợp nhất và báo cáo của Công ty mẹ PVIF không có sự thay đổi nhiều so với năm 2015.

Cơ cấu Tài sản- Nguồn vốn của Công ty thể hiện tính thanh khoản tốt và an toàn về tài chính. Tỷ lệ khả năng thanh toán là 1.86 lần đối với báo cáo hợp nhất và 1,94 lần đối với báo cáo của Công ty mẹ.

1.3. Kết quả kinh doanh năm 2016:

1.3.1 Kết quả kinh doanh Công ty mẹ - PVIF:

Đơn vị: đồng; %

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016		Tỷ lệ 2016	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với KH	So với 2015
1. Tổng doanh thu	82,737,580,716	91,257,120,000	82,809,151,200	90.7%	100.1%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	77,688,267,387	84,000,000,000	76,032,752,484		
Doanh thu hoạt động tài chính	4,964,894,880	7,257,120,000	6,258,335,223		
Thu nhập khác	84,418,449	-	518,063,493		
2. Tổng chi phí	81,019,646,230	88,880,000,000	78,041,586,689	87.8%	96.3%
Chi phí giá vốn	69,899,526,555	71,000,000,000	62,750,928,140	88.4%	89.8%
Chi phí tài chính	(620,309,841)	2,240,000,000	2,673,691,777	1.19%	
Chi phí bán hàng và QLDN	11,722,492,516	15,640,000,000	12,528,656,236	80.1%	106.9%
Chi phí khác	17,937,000	-	88,310,536		
3. Lợi nhuận trước thuế	1,717,934,486	2,337,120,000	4,767,564,511	203.99%	277.5%
4. Thuế TNDN	163,686,588	475,424,000	687,280,702	144.56%	419.9%
5. Lợi nhuận sau thuế	1,554,247,898	1,901,696,000	4,080,283,809	214.56%	262.5%
6. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH	0.75%	0.88%	1.94%		

Năm 2016, Doanh thu hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ đạt 82.8 tỷ đồng, chủ yếu là doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ (76 tỷ đồng). Dù doanh thu chỉ đạt 90,7% nhưng lợi nhuận trước thuế 4.7 tỷ đồng đạt gần 204% kế hoạch. Nguyên nhân là Công ty đã tiết kiệm được chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp, thực tế thực hiện chỉ bằng 80,1% so với kế hoạch.

1.3.2 Kết quả kinh doanh hợp nhất

Năm 2016, PVIF hợp nhất kết quả kinh doanh của 02 công ty con là: Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Miền Trung (CDI) và Công ty cổ phần Đầu tư thương mại và du lịch Thác Mặt Trời (SUNCOM).

Đơn vị: đồng; %

Chỉ tiêu	Năm 2015		
		Thực hiện	So với 2015
1. Tổng doanh thu	84,290,848,643	83,684,668,087	99.3%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	79,032,428,502	76,032,752,484	
Doanh thu hoạt động tài chính	5,174,001,692	7,129,053,876	
Thu nhập khác	84,418,449	522,861,727	
2. Tổng chi phí	85,078,533,071	81,992,460,513	96.4%
Chi phí giá vốn	74,484,162,143	64,436,609,958	86.5%
Chi phí tài chính	652,569,597	(627,934,395)	
Chi phí bán hàng và QLDN	9,922,453,249	16,883,237,479	170.2%
Chi phí khác	19,348,082	1,300,547,471	
3. Lợi nhuận trước thuế	(787,684,428)	1,692,207,574	-214.8%
4. Lợi nhuận sau thuế	(120,101,379)	1,412,664,072	-1176.2%
5. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH	-0.06%	0.66%	

Do các công ty con là CDI có doanh thu thấp và công ty Suncom (mới hợp nhất) chưa có doanh thu nên chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng, làm giảm lợi nhuận trong báo cáo hợp nhất. Vì vậy lợi nhuận sau thuế trong báo cáo hợp nhất cũng giảm đi nhiều so với năm 2015 và công ty mẹ sẽ bị lỗ như trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán.

2. Giám sát thực hiện quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc:

2.1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban TGD:

Hội đồng Quản trị Công ty có 03 người, gồm 1 Chủ tịch và 2 Ủy viên.

Ban Tổng Giám đốc gồm 03 người: Tổng Giám đốc, 1 Giám đốc chi nhánh TP HCM và 1 Phó Giám đốc Chi nhánh TP Đà Nẵng.

Năm 2016, các thành viên HĐQT và Ban TGD đã có nhiều sáng kiến và nỗ lực để duy trì và phát triển hoạt động của Công ty.

Những kết quả đạt được ghi nhận thành công trong công tác điều hành như:

- Hoàn thành việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho khách hàng tại dự án khu đô thị Hòa Quý dù gặp nhiều khó khăn trong quá trình làm việc với các Sở ban ngành do thay đổi về chính sách của Nhà nước.

- Quản lý chặt chẽ công tác xây dựng cơ bản, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và tiết kiệm chi phí.
- Bước đầu hoàn thiện cơ cấu tổ chức tại các Công ty con.
- Thực hiện đúng Nghị quyết ĐHCĐ năm 2016 và chỉ đạo của HĐQT trong việc mở rộng ngành nghề kinh doanh sang lĩnh vực bất động sản, du lịch.

2.2 Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban TGD và Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2016, Ban kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ, được cung cấp đầy đủ thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT từ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát.
- Nhìn chung, HĐQT, Ban TGD cùng với các Phòng Ban chức năng của Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

III. Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để thực hiện chiến lược phát triển và mục tiêu năm 2017 của Công ty khi mà nền kinh tế đang trong giai đoạn phục hồi, Ban Kiểm soát có một số ý kiến đóng góp cho công tác quản lý và điều hành kinh doanh như sau:

- Công ty cần xem xét lại, thu hồi vốn của các hoạt động đầu tư tài chính có tính rủi ro cao.
- Tiếp tục xây dựng chiến lược, lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai dự án trong Đà Nẵng có hiệu quả, xúc tiến hoạt động bán hàng nhằm nhanh chóng thu hồi vốn đầu tư cho Công ty.
- Nghiên cứu, sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực của các Công ty con để sớm đi vào kinh doanh có nguồn thu trong lĩnh vực kinh doanh mới.

Kính trình báo cáo ĐHCĐ ./.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Đức Tuấn